

Số: 278/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 249/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

+ **Chị Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 19xx;

CCCD số 02xxxxxxxx02, ngày cấp: 08/03/2024. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Trú tại: P611 tòa N6C, phường Y, thành phố H.

+ **Anh Phạm Văn D**, sinh năm 19xx;

CCCD số 001087056066, ngày cấp: 08/07/2024. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Trú tại: P210 B11C N, phường Y, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14/11/2022 tại UBND phường T, quận C, thành phố H (nay là phường Y, thành phố H), là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 2 năm. Sau đó, cuối năm 2024 cuộc sống hôn nhân bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Vợ chồng anh chị và hai bên gia đình đã nhiều lần hàn gắn, cố gắng hòa giải nhưng không thể đoàn tụ. Nay chị H và anh D xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn D không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn D không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn D.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn D không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn D không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn, được đối trừ vào số tiền chị đã nộp tại biên lai số 0005490, ngày 26/8/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội. Xác nhận chị H đã nộp đủ lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Khu vực 4 - Hà Nội;
- THADS Khu vực 4 – Hà Nội;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Q